

Số: 806 /HD-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 6 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Về việc lập **Điểm cân đối chứng** và công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm định **trong sử dụng cân tại các chợ trên địa bàn Hà Tĩnh**

Thực hiện Thông tư số 09/2017/TT-BKHCN ngày 27/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phép đo khối lượng trong thương mại bán lẻ; Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh quy định quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn Hà Tĩnh. Để thực hiện nghiêm các quy định về đo lường đồng thời thống nhất công tác quản lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc lập **Điểm cân đối chứng** và công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm định cân sử dụng trong hoạt động mua bán tại các chợ và trung tâm thương mại (sau đây gọi chung là chợ) trên địa bàn Hà Tĩnh như sau:

I. ĐIỂM CÂN ĐỐI CHỨNG

1. Điểm cân đối chứng: Là nơi đặt phương tiện đo để đối chứng tại địa điểm thuận tiện của các chợ để người mua hàng tự thực hiện kiểm tra đối chứng lượng hàng hóa đã giao dịch, mua bán.

2. Phương tiện đo sử dụng tại Điểm cân đối chứng:

Điểm cân đối chứng phải được trang bị các phương tiện đo sau đây:

- 01 cân đồng hồ lò xo mức cân lớn nhất 5 kg có phân độ 20 gam (giá trị độ chia nhỏ nhất);
- 01 cân đồng hồ lò xo mức cân lớn nhất 20 kg có phân độ 50 gam (giá trị độ chia nhỏ nhất);
- Các quả cân chuẩn cấp chính xác M1 có khối lượng 01 kg; 02 kg và 10 kg mỗi loại 01 quả (nếu điều kiện chưa cho phép ít nhất phải có các quả 01 và 02 kg).

Phương tiện đo sử dụng tại Điểm cân đối chứng phải đang trong thời hạn hiệu lực kiểm định, được bảo quản, sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các cân được thường xuyên tự kiểm tra định kỳ bằng các quả cân chuẩn nêu trên.

Ghi chú: Mức cân lớn nhất và phân độ (giá trị độ chia nhỏ nhất) của cân được nhà sản xuất in trên mặt chỉ thị của cân.

3. Quy trình cân đối chứng

Người mua hàng đặt hàng hóa đã mua lên cân đối chứng, lượng thiếu của hàng hóa (độ sai lệch lượng hàng hóa được chỉ thị trên cân của người bán và lượng hàng hóa được chỉ thị trên cân đối chứng) không được vượt quá lượng thiếu cho phép theo bảng 1 sau đây:

Bảng 1. Loại cân đối chứng và lượng thiếu cho phép

Cân đối chứng	Lượng thiếu hàng hóa cho phép <i>Xác định bằng sai lệch số độ chia nhỏ nhất (căn cứ theo vạch chia độ)</i>		
	01 độ chia	02 độ chia	03 độ chia
	<i>Lượng hàng hóa cần cân đối chứng (m)</i>		
Cân 5 kg (phân độ 20 g)	$0,4 \text{ kg} \leq m \leq 1 \text{ kg}$	$1 \text{ kg} < m \leq 4 \text{ kg}$	$4 \text{ kg} < m \leq 5 \text{ kg}$
Cân 20 kg (phân độ 50 g)		$2,5 \text{ kg} < m \leq 10 \text{ kg}$	$10 \text{ kg} < m \leq 20 \text{ kg}$

4. Biểu hiệu của Điểm cân đối chứng.

Hình thức biểu hiệu của Điểm cân đối chứng được thống nhất như sau:



Biểu hiệu của Điểm cân đối chứng phải đặt ở vị trí dễ quan sát có đa số người mua bán qua lại và kích thước khung bao, chiều cao chữ viết phải đảm bảo người mua hàng dễ dàng nhận biết.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT, KIỂM ĐỊNH CÂN**1. Kiểm soát về đo lường trong sử dụng cân**

1.1 Kiểm soát về đo lường trong sử dụng cân: Là việc Ban quản lý chợ trong phạm vi quản lý, thực hiện để xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định về sử dụng cân trong hoạt động mua bán, thanh toán.

1.2. Nội dung kiểm soát về đo lường trong sử dụng cân

Nội dung việc kiểm soát cân sử dụng trong mua bán, thanh toán tại chợ bao gồm:

- Kiểm soát hiệu lực kiểm định, sự nguyên vẹn của tem kiểm định, dấu kiểm định (kẹp chì) của cân;
- Kiểm soát sai số (lượng thiếu) của cân theo Mục 2 dưới đây.
- Kiểm soát việc thực hiện phép cân của người bán hoặc thu mua hàng hóa.

Ghi chú: Cách xác định hiệu lực kiểm định của cân như sau:

Trên tem kiểm định cân, các chữ số XX-YY ở hàng dưới cùng là hai số chỉ của tháng và năm (hai chữ số cuối của năm) của thời điểm cân hết giá trị của hiệu lực kiểm định (Ví dụ các chữ số XX-YY là 02-21 có nghĩa đến hết tháng 02 năm 2021 cân không còn giá trị kiểm định).

Hình ảnh Tem kiểm định



Hiệu lực kiểm định

1.3. Quy trình kiểm soát sai số của cân

Người được giao nhiệm vụ kiểm soát cân sử dụng một hoặc tổ hợp các quả cân chuẩn (được trang bị theo Mục 2 Phần I) lên cân đồng hồ lò xo cần kiểm tra, kiểm soát. Lượng thiếu của cân (độ sai lệch giữa khối lượng của các quả cân chuẩn và khối lượng theo chỉ thị của cân được xác định theo số vạch vạch chia độ của độ chia nhỏ nhất) không được vượt quá theo bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Loại cân và lượng thiếu cho phép

Loại cân đồng hồ lò xo cần kiểm tra, kiểm soát	Lượng thiếu hàng hóa cho phép Xác định bằng chênh lệch số độ chia nhỏ nhất (căn cứ theo vạch chia độ của cân)		
	01 độ chia	02 độ chia	03 độ chia
	Khối lượng các quả cân chuẩn đặt lên		
Cân 2 kg (phân độ 10 g)	-	01 kg	-
Cân 5 kg (phân độ 20 g)	01 kg	02 kg	-
Cân 10 kg (phân độ 50 g)	02 kg	03 kg	10 kg
Cân 15 kg (phân độ 50 g)	02 kg	03 kg	13 kg
Cân 20 kg (phân độ 50 g)	03 kg	10 kg	13 kg
Cân 30 kg (phân độ 100 g)	03 kg	13 kg	-
Cân 60 kg (phân độ 200 g)	10 kg	13 kg	-

Trong mua, bán hàng hóa lượng thiếu của cân được quy định như sau:

- *Đối với cân của người bán hàng hóa:* Giá trị khối lượng theo chỉ thị trên cân khi các đặt quả cân chuẩn không được lớn hơn tổng khối lượng các quả chuẩn (khối lượng thực) một lượng bằng lượng thiếu theo quy định tại bảng 2.

- *Đối với cân của người thu mua hàng hóa:* Giá trị khối lượng theo chỉ thị trên cân khi các đặt quả cân chuẩn không được nhỏ hơn tổng khối lượng các quả chuẩn (khối lượng thực) một lượng bằng lượng thiếu theo quy định tại bảng 2.

Ví dụ 1: Khi kiểm tra, kiểm soát cân của người bán hàng sử dụng cân loại 5 kg (phân độ 20 g), đặt lên cân quả cân chuẩn có khối lượng 02 kg thì chỉ thị kim đồng hồ của cân không được vượt quá 02 vạch so với vạch mức 02 kg của cân (tra theo bảng 2).

Ví dụ 2: Khi kiểm tra, kiểm soát cân của người thu mua hàng dùng cân

loại 30 kg (phân độ 100 g), đặt lên cân các quả cân chuẩn có khối lượng 13 kg (đặt đồng thời 3 quả cân chuẩn loại 01, 02 và 10 kg) thì chỉ thị kim đồng hồ của cân không được nằm dưới 02 vạch so với vạch mức 13 kg của cân (tra theo bảng 2).

Ghi chú: Trước khi đặt quả cân chuẩn phải đưa chỉ thị kim đồng hồ của cân về điểm không (điểm '0').

2. Kiểm tra về đo lường trong sử dụng cân

2.1. Kiểm tra về đo lường trong sử dụng cân: Là việc cơ quan quản lý nhà nước về đo lường thẩm quyền chủ trì phối hợp với Ban quản lý chợ thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường để phát hiện, xử lý vi phạm trong sử dụng cân theo quy định của pháp luật.

2.2. Nội dung kiểm tra nhà nước về đo lường trong sử dụng cân

Nội dung và trình tự kiểm tra cân thực hiện theo quy định tại chương IV của Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường.

2.3. Quy trình kiểm tra sai số của cân

Quy trình kiểm tra sai số (lượng thiếu) của cân trong kiểm tra nhà nước về đo lường thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 09/2017/TT-BKHHCN ngày 27/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phép đo khối lượng trong thương mại bán lẻ.

3. Kiểm định trong sử dụng cân

3.1. Kiểm định cân: Là việc tổ chức kiểm định thực hiện kiểm định cân theo quy trình kiểm định hiện hành.

3.2. Nguyên tắc của hoạt động kiểm định cân tại các chợ

- Kiểm định cân tại các chợ được tổ chức theo hình thức kiểm định tập trung, tại chỗ trong khu vực chợ;
- Kiểm định cân tại các chợ được tổ chức định kỳ theo chu kỳ kiểm định của cân (Theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN chu kỳ kiểm định của cân đồng hồ lò xo hiện nay là 24 tháng).

III. TRÁCH NHIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG TẠI CHỢ

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn đơn đốc, hướng dẫn Ban quản lý các chợ triển khai, thực hiện đầu tư xây dựng điểm cân đối chứng theo đúng quy định;
- Tiếp nhận và xử lý theo thẩm quyền khi có báo cáo của Ban quản lý chợ về phát hiện vi phạm trong quá trình kiểm soát cân.
- Chủ trì phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - + Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ của Ban quản lý các chợ trong hoạt động kiểm soát cân, sử dụng phương tiện đo tại điểm cân đối chứng.
 - + Kiểm tra nhà nước về đo lường tại các chợ và điểm bán buôn, bán lẻ khác trên địa bàn.
 - + Tổ chức kiểm định cân tập trung tại các chợ.

2. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Phối hợp với UBND huyện, thành phố, thị xã để thực hiện hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong sử dụng, kiểm tra, kiểm soát cân tại các chợ.
- Đợt xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, chủ trì phối hợp với UBND huyện, thành phố, thị xã và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường tại các chợ.
- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đôn đốc hoạt động kiểm định cân tại các chợ và điểm bán buôn, bán lẻ khác trên địa bàn toàn tỉnh.
- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ về tình hình kiểm định, sử dụng cân tại các chợ.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra cân tại các chợ và điểm bán buôn, bán lẻ khác trên địa bàn quản lý.
- Chủ động phối hợp với phòng chuyên môn UBND các huyện, thành phố, thị xã và Ban quản lý chợ để tổ chức việc thông tin, thông báo cho người dân được biết khi có đợt kiểm định tập trung tại chợ trên địa bàn quản lý (hoặc chợ trên địa bàn lân cận).

4. Ban quản lý chợ

- Đầu tư, xây dựng và ban hành nội quy hoạt động của Điểm cân đối chứng; hướng dẫn người tiêu dùng sử dụng so sánh kết quả hàng hóa qua việc sử dụng cân đối chứng (theo bảng 1); tiếp nhận và giải quyết các vụ việc tranh chấp của tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng thông qua việc sử dụng cân đối chứng.
- Ban hành nội quy hoạt động kiểm soát cân. Lập kế hoạch thực hiện việc kiểm soát cân theo định kỳ và đột xuất trong trường hợp cần thiết.
- Khi phát hiện vi phạm trong quá trình kiểm soát cân, căn cứ theo mức độ, tính chất vi phạm phải báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để kịp thời xử lý.
- Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra, kiểm định cân tại chợ được giao quản lý.
- Tạo điều kiện cần thiết và thực hiện biện pháp thông tin cho các hộ, cá nhân buôn bán tại chợ được giao quản lý trong hoạt động kiểm định cân tập trung.

5. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Phối hợp với phòng chuyên môn UBND các huyện, thành phố, thị xã và Ban quản lý chợ tổ chức thực hiện kiểm định cân tại các chợ.
- Lập và lưu giữ hồ sơ về kiểm định định kỳ cân tại các chợ, trước khi đến kỳ của đợt kiểm định định kỳ (ít nhất 02 tháng) trên mỗi địa bàn phải thông báo cho phòng chuyên môn (Kinh tế, Kinh tế Hạ Tầng) thuộc UBND các huyện, thành phố, thị xã để tổ chức kiểm định.
- Định kỳ hoặc theo yêu cầu lập báo cáo kết quả việc thực hiện kiểm định (địa bàn, tên chợ, thời gian thực hiện, số lượng cân kiểm định) gửi về Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để tổng hợp báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và chương trình công tác cụ thể theo Hướng dẫn này.

UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm sao y bản Hướng dẫn này để gửi các UBND xã, phường, thị trấn và Ban quản lý các chợ trên địa bàn quản lý đồng thời kiểm tra, đôn đốc thực hiện;

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề còn vướng mắc, chưa rõ hoặc xét thấy cần bổ sung, sửa đổi đề nghị liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ (*trực tiếp là Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Tĩnh - Số 39 Đường Vũ Quang - Thành phố Hà Tĩnh; Email: cctcdlcl@hatinh.gov.vn; Điện thoại: 0239.3855548*) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục QLTT (phối hợp);
- Sở Công Thương (phối hợp);
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm kỹ thuật TCĐLCL ;
- BQL các chợ;
- Lưu VT, TĐC.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Khoa Văn